

Cái Bè, ngày 05 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 231/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con chung giữa:

Nguyên đơn: **Chị Lâm Thị Hồng S**, sinh năm 1995. Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện C, tỉnh .

Bi đơn: **Anh Ung Phạm Hoàng T**, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lâm Thị Hồng S với anh Ung Phạm Hoàng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Chị Lâm Thị Hồng S với anh Ung Phạm Hoàng T thuận tình ly hôn.

Con chung: Giao con chung tên Ung Lâm Khả H, sinh ngày 09/8/2016 cho chị Lâm Thị Hồng S trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đồng/tháng, thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày 05/6/2024 đến khi con chung đủ 18 tuổi, lao động được. Anh T có quyền và nghĩa vụ tới lui

thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành chậm thi hành sẽ phải trả thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự cho đến khi thi hành xong toàn bộ số tiền còn nợ.

Tài sản chung và nợ chung: Tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị Lâm Thị Hồng S tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí về việc cấp dưỡng nuôi con, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015276 ngày 02/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, xem như chị S đã thi hành xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- UBND xã Tân Hưng, Cái Bè, TG;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Ngoan